

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG
TỈNH VINH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 124/2024/QĐST-DS

TP. Vinh Long, ngày 24 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Vào ngày 24/9/2024 nguyên đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự là hoàn toàn tự nguyện; bị đơn không có yêu cầu phản tố; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 86/2022/TLST- DS ngày 31 tháng 5 năm 2022, về việc “Tranh chấp vô hiệu hợp đồng quyền sử dụng đất, hủy hồ sơ thừa kế quyền sử dụng đất, yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, yêu cầu vô hiệu hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất” giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Lê Thị Vĩnh M**, sinh năm 1948; địa chỉ: khóm T, phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1969; địa chỉ: đường N, Phường M, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (theo giấy ủy quyền ngày 13/4/2024)

- Bị đơn: Ông **Tô Mai S**, sinh năm 1939; địa chỉ: Số , Khóm H, Phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Trần Thị M, sinh năm 1942 (mẹ của ông Tô Thanh H); nơi cư trú: Số , Khóm H, Phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long;

2/ Bà Trần Tri Bảo K (vợ của ông Tô Thanh H)

3/ Chị Tô Khánh V, sinh năm 2005 (con của ông Tô Thanh H)- bà Trần Tri Bảo K là người giám hộ chị Tô Khánh V;

Cùng nơi cư trú: Số 85/2, Trần K, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

4/ Ông Nguyễn Phúc T, sinh năm 1968 (con của bà M)

5/ Chị Nguyễn Thị Mỹ T, sinh năm 2002 (con của ông T)

Cùng nơi cư trú: , khóm T phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

6/ Ông Lê Minh C, sinh năm 1961; nơi cư trú: 527 khóm T, phường T , thành phố V, tỉnh Vĩnh Long

7/ Ông Nguyễn Phú L, sinh năm 1976; nơi cư trú: Số , đường P, Phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; địa chỉ liên lạc: 23/18A Khóm M, Phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

8/ Bà Nguyễn Thị Thụy K, sinh năm 1975; nơi cư trú: Số 32/1D, đường P, Phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

9/ Bà Lê Thị Kim H, sinh năm 1969; nơi cư trú: Số 132B, khóm T, phường A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; địa chỉ liên lạc: Số 61, khóm T, phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

10/ Bà Hứa Thị T, sinh năm 1948; nơi cư trú: Số A2, Khóm N, Phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

11/ Ngân hàng T; địa chỉ trụ sở: 25 Lê Đ, phường L, quận H, Thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Bà Bùi Thị Thanh H - Chủ tịch Hội đồng quản trị (giấy chứng nhận ĐKDN Công ty Cổ phần, đăng ký thay đổi lần thứ 22, ngày 02/8/2023);

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Hữu C - Chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm Kiểm xử lý nợ Miền Nam - Trung tâm xử lý nợ Ngân hàng (theo Quyết định số: 777/2024/QĐ - HĐQT ngày 15/3/2024 và giấy ủy quyền số: 950/2024/UQ - CTHĐQT ngày 08/4/2024). Ông Nguyễn Hữu C ủy quyền lại cho:

1/ Ông Trần Hoàng V - Trưởng Bộ phận Xử lý nợ - TT.Xử lý nợ (theo Quyết định số: 2118/2023/QĐ-GĐK ngày 26/10/2023); địa chỉ: 12B6 -12B7 Nguyễn T, Phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang;

2/ Ông Võ Hoàng N - Chuyên viên Xử lý nợ - TT.Xử lý nợ theo Quyết định số: 60A/2022/QĐ-GĐK ngày 28/01/2022) địa chỉ: 3D - 3E, đường H, Phường M, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long;

(ông V và ông N được ủy quyền trong cùng giấy ủy quyền số: 92430A/2024/UQ - NCB ngày 08/9/2024)

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Đương sự được quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Bà Lê Thị Vĩnh M thuộc trường hợp được miễn tạm ứng án phí sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, các điều 14, 15 của

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Về chi phí tố tụng khác: Bà Lê Thị Vĩnh M phải chịu 4.614.000đ (bốn triệu, sáu trăm mười bốn ngàn đồng) được trừ vào tạm ứng chi phí đã nộp 10.000.000đ (mười triệu đồng) theo biên lai thu số: 126 ngày 20/11/2023 tại Tòa án nhân dân thành phố V, hoàn trả lại tiền tạm ứng còn dư cho bà M là 5.386.000đ (năm triệu, ba trăm tám mươi sáu ngàn đồng)

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự 13;
- Viện kiểm sát TPVL 01;
- CC Thi hành án TPVL 02;
- Tòa án tỉnh VL 02;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án 04.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Loan

